

Bản án số: 31/2023/HS-ST

Ngày 15 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vũ

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hảo

Ông Nguyễn Xuân Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Đăng- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện VKSND tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan- Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Thị H**;Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 10 năm 1983,tại huyện T, tỉnh P; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu 17, xã B, huyện T, P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CCCD: 025183011051, cấp ngày 12/8/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Trình độ học vấn: 9/12;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Lương Văn T, sinh năm 1951 (đã chết); Mẹ đẻ:Tạ Thị D, sinh năm 1953 (đã chết); Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là út; Chồng: Chưa có; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2018.Tiền án: Không

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 05/7/2021, bị Công an huyện T, tỉnh P xử phạt hành chính 3.000.000 đồng về hành vi qua lại biên giới không làm thủ tục xuất nhập cảnh. Lương Thị H đã chấp hành xong quyết định cùng ngày 05/7/2021.

Lịch sử bản thân khác: Ngày 24/02/2011, bị Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Đã chấp hành án xong. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 8/2021, Lương Thị H, sinh năm 1983, nơi ĐKNKTT: Khu 17, xã B, huyện T, tỉnh P muốn sang Trung Quốc để tìm việc làm và C sống với một người đàn ông tên là Phan Ly C, sinh năm 1985 ở tỉnh Nam Ninh, Trung Quốc (do H và C đã quen biết với nhau từ trước) nhưng do tình hình dịch bệnh Covid 19 cửa khẩu Việt Nam- Trung Quốc đóng cửa nên không thể làm thủ tục xuất cảnh được. Qua mạng xã hội Facebook, H quen một người có tên là Yến (H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Người này bảo H lên các bến xe khách ở tỉnh Lạng Sơn tìm người dẫn sang Trung Quốc mà không cần làm thủ tục xuất cảnh. Khoảng 15 giờ ngày 15/8/2021, Lương Thị H đi taxi từ nhà xuống trạm thu phí Bắc Thăng Long- Nội Bài. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, H bắt xe ô tô khách từ trạm thu phí Bắc Thăng Long đến tỉnh Bắc Giang rồi lại bắt xe ô tô khách đến tỉnh Lạng Sơn. Sau khi đến bến xe của tỉnh Lạng Sơn, H đi đến các quán nước hỏi xem có ai đưa người sang Trung Quốc mà không cần làm thủ tục xuất cảnh thì gặp một người đàn ông (H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) nói sẽ giúp H với giá 20.000.000 đồng, H không cần phải trả tiền ngay mà sẽ thanh toán cho người này thông qua Wechat. H đồng ý. Người đàn ông này lái ô tô đưa H đến gần cửa khẩu Đức Long vào khoảng 19 giờ cùng ngày thì cả hai xuống xe đi bộ qua rừng. Lúc này có thêm một người đàn ông đến và đi cùng (H không nhìn rõ mặt cũng như không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này). Đến khoảng 01 giờ ngày 16/8/2021, cả 3 đi đến khu vực hàng rào biên giới Việt Nam- Trung Quốc và H được hướng dẫn chui qua ống nước dưới hàng rào biên giới để sang Trung Quốc. Sau đó, H gọi điện thoại cho Phan Ly C thì được C hướng dẫn tìm gặp một người đàn ông mà C thuê đi đón H. Khoảng 6 giờ ngày 16/8/2023, H đến được chỗ ở của Phan Ly C ở tỉnh Nam Ninh- Trung Quốc và C sống với C. Đến ngày 28/4/2022 thì H bị cơ quan chức năng Trung Quốc bắt tạm giữ vì không có giấy tờ tùy thân và hộ chiếu. H bị giữ tại đồn công an Lạp Bảo, phân cục Công an Liễu Giai, Cục Công an thành phố Liễu Châu, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc. Đến ngày 15/9/2022, cơ quan chức năng Trung Quốc trao trả H về Việt Nam ở cửa khẩu Tà Lùng, tỉnh Cao Bằng. Ngày 17/9/2022, H trở về nhà và sinh sống tại khu 17, xã B, huyện T, tỉnh P.

Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 347 Bộ luật hình sự. Điều 347 của Bộ luật Hình sự quy định:

“Người nào xuất cảnh, nhập cảnh trái phép hoặc ở lại Việt Nam trái phép, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt

tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi xuất nhập cảnh trái phép, thể hiện thái độ ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng Điều 347, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 20 triệu đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Phân tích chứng cứ:

Ngày 05/7/2021, Lương Thị H đã bị Công an huyện T, tỉnh P xử phạt hành chính về hành vi: Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định. Lương Thị H đã chấp hành xong Quyết định xử phạt hành chính. Ngày 15/8/2021, Lương Thị H lại tiếp tục xuất cảnh trái phép bằng đường rừng qua biên giới tỉnh Lạng Sơn sang Trung Quốc. Ngày 28/4/2022, H bị cơ quan chức năng Trung Quốc bắt giữ đến ngày 15/9/2022 được trao trả về Việt Nam. Hành vi trên đã cấu thành tội danh như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P truy tố bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh của Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, vì vậy cần bị xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa C.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo nhận thấy: Do muốn sang Trung Quốc để tìm việc làm trong khi cửa khẩu Trung Quốc đóng cửa vì dịch bệnh Covid, Lương Thị H đã xuất cảnh sang Trung Quốc mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định, mục đích đi tìm việc làm. Do tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo đang nuôi con nhỏ nên không cần thiết phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ điều kiện trừng phạt và giáo dục.

[2] Quan điểm của đại diện VKS tại phiên tòa:

Chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyết định và hành vi tố tụng: Các quyết định của cơ quan an ninh điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều tra viên; Kiểm sát viên, thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 347; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Lương Thị H 15.000.00 đồng (*mười lăm triệu đồng*) về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh”.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- CQANĐT CA tỉnh P (PA 08);
- PV 06 Công an tỉnh P;
- THAHS, DS, STP tỉnh P;
- Bị cáo;
- UBND các xã, phường liên quan;
- Lưu: án văn, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Vũ